

BÁO CÁO

tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 185-QĐ/TW ngày 03/9/2008 của Ban Bí thư về "chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh"

Thực hiện Hướng dẫn số 67-HD/BTGTW ngày 22/8/2018 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 185-QĐ/TW ngày 03/9/2008 của Ban Bí thư "về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh" (sau đây gọi tắt là *Quyết định 185*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi báo cáo như sau:

I. Đặc điểm, tình hình Trung tâm bồi dưỡng chính trị (BDCT) cấp huyện trước khi thực hiện Quyết định 185

- Thực hiện Quyết định 100-QĐ/TW ngày 03/9/1995 của Ban Bí thư (khoá VII) về việc tổ chức Trung tâm bồi dưỡng chính trị ở cấp huyện, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo các huyện, Thị xã thành lập Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện. Từ năm 1996 đến năm 1998, Trung tâm BDCT các huyện, Thị xã trong tỉnh lần lượt được thành lập. Ngày 02/3/2004, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khoá XVI) ban hành Quyết định số 1230-QĐ/TU về Đề án kiện toàn các Trung tâm BDCT huyện, Thị xã". Đây là điều kiện thuận lợi để các huyện ủy, Thị ủy thực hiện việc thành lập Trung tâm BDCT cấp huyện cơ bản bảo đảm chức năng, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị nhiều lớp thế hệ cán bộ, đảng viên ở cơ sở, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên cơ sở đảm đương, thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

- Trước khi Ban Bí thư (khóa X) ban hành Quyết định 185, toàn tỉnh có 13 Trung tâm BDCT huyện và Trung tâm BDCT thành phố Quảng Ngãi với 57 cán bộ trong đó: 14 Giám đốc, 12 Phó Giám đốc và 31 cán bộ, giảng viên làm công tác giáo vụ, hành chính (biên chế mỗi Trung tâm từ 3-5 người); hơn 110 đồng chí là giảng viên kiêm chức. Các huyện, thành ủy đã quan tâm chỉ đạo hoạt động của Trung tâm BDCT về mọi mặt. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đạt một số kết quả. Đã có trên 300.000 lượt học viên tham gia học tập, bồi dưỡng các chương trình (lý luận chính trị phổ thông (sơ cấp lý luận chính trị); bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng, đảng viên mới; cấp uỷ viên và bí thư chi bộ), các chuyên đề, cán bộ đoàn thể, kịp thời thông tin thời sự cho hàng chục nghìn lượt báo cáo viên, tuyên truyền viên ở cơ sở. Đã phối hợp với các ban, ngành tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh, chương trình 135, nghiệp vụ công chức xã... góp phần nâng cao trình độ,

năng lực cho cán bộ, đảng viên ở cơ sở, giúp địa phương phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị được giao.

Tuy nhiên, trước khi có Quyết định 185, công tác giáo dục lý luận chính trị (LLCT) và hoạt động của mô hình Trung tâm BDCT cấp huyện bộc lộ một số hạn chế, bất cập: Cơ quan quản lý Trung tâm BDCT cấp huyện chưa quy định rõ; số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ chưa bảo đảm quy định, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chế độ, chính sách bất cập, chưa thu hút được người có năng lực, trình độ về công tác; kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của Trung tâm chưa đáp ứng yêu cầu dạy và học; đối tượng tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng trùng lặp, chất lượng học tập chưa cao...

II. Công tác quán triệt, phổ biến, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nội dung Quyết định 185

1. Kết quả tổ chức quán triệt và nhận thức của cán bộ, đảng viên

- Sau khi Ban Bí thư ban hành Quyết định 185, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (khoá XVII) tổ chức Hội nghị Tỉnh uỷ mở rộng (tháng 11/2008) quán triệt các nội dung cơ bản của Quyết định 185 đến cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, các ban, ngành, đoàn thể, các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh uỷ. Chỉ đạo các huyện, Thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh uỷ tổ chức quán triệt Quyết định 185, có 94,5% cán bộ, đảng viên tham gia quán triệt Quyết định 185.

- Qua quán triệt, phổ biến Quyết định 185, nhận thức của các cấp ủy đảng, các ngành, các địa phương và đội ngũ cán bộ, đảng viên, giảng viên LLCT được nâng lên một bước; nhất là nhận thức về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm BDCT cấp huyện; xác định Trung tâm BDCT là nơi đào tạo, bồi dưỡng LLCT và nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên ở cấp huyện và cơ sở, kịp thời đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những vấn đề mới phát sinh sớm được cập nhật, phổ biến, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương, của tỉnh. Từ nhận thức đó, các địa phương, đơn vị, cơ sở đã tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục LLCT theo tinh thần Quyết định 185.

2. Xây dựng, ban hành văn chỉ đạo thực hiện các nội dung liên quan Quyết định 185

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chỉ đạo xây dựng Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Trung tâm BDCT cấp huyện theo Quyết định 185 và Hướng dẫn số 29-HD/BTCTW-BTGTW ngày 27/7/2009 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Tuyên giáo Trung ương; tổng kết 5 năm thực hiện Đề án kiện toàn các Trung tâm BDCT huyện, thị xã (nay là thành phố) theo Quyết định số 1230-QĐ/TU ngày 02/3/2004 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, khoá XVI (vào tháng 5/2009).

- Tỉnh uỷ khoá (XVIII) ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 13/10/2011 về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020; Tỉnh uỷ (khóa XIX) ban hành Kết luận số 17-

KL/TU ngày 19/4/2016 về "nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực trong hệ thống chính trị và phục vụ sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 - 2020".

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo quán triệt: Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCHTW Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về "tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng LLCT cho cán bộ lãnh đạo quản lý"; Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về "đào tạo, bồi dưỡng công chức".

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Quyết định số 1853-QĐ/TW ngày 04/3/2010 của Ban Tuyên giáo Trung ương về ban hành Quy chế giảng dạy và học tập của Trung tâm BDCT huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Ngày 12/5/2017, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn 1817-CV/TU về xây dựng Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo tại Trung tâm BDCT cấp huyện.

- Sau khi Ban Chấp hành Trung ương ban hành Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Tỉnh ủy ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện (số 125-KH/TU, 126-KH/TU ngày 05/4/2018).

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy các huyện, thành ủy đã ban hành quy chế hoạt động của Trung tâm BDCT; quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn từng chức danh, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác của Trung tâm BDCT cấp huyện; chỉ đạo xây dựng đề án vị trí việc làm, đề án đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo tại trung tâm, từ đó, việc triển khai thực hiện Quyết định 185 đạt một số kết quả.

III. Kết quả thực hiện Quyết định 185

1. Về quản lý hoạt động của Trung tâm BDCT cấp huyện

- Căn cứ nội dung quy định tại Quyết định 185; Hướng dẫn số 29-HD/BTCTW-BTGTW ngày 27/7/2009 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Tuyên giáo Trung ương, cơ chế quản lý hoạt động của Trung tâm BDCT cấp huyện được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo thống nhất là *đơn vị sự nghiệp trực thuộc cấp ủy và ủy ban nhân dân cấp huyện, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của ban thường vụ cấp ủy huyện, thành phố; chịu sự hướng dẫn trực tiếp, giám sát về nghiệp vụ, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.*

- Hằng năm, căn cứ hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương về công tác giáo dục chính trị, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cụ thể hóa những nội dung phù hợp với địa phương để hướng dẫn đến trung tâm BDCT cấp huyện tham mưu cho ban thường vụ huyện, thành ủy thực hiện.

- Các huyện, thành ủy căn cứ hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và nhiệm vụ, nhu cầu về công tác giáo dục LLCT của địa phương, giao trung tâm BDCT phối hợp với các cơ quan liên quan giúp ban thường vụ cấp ủy xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng LLCT, nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên; chỉ đạo thực hiện các quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ, giảng viên, học viên.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý, đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động của Trung tâm BDCT. Trên cơ sở kế hoạch của các huyện, thành ủy và nhu cầu đầu tư, mua sắm, sửa chữa theo đề xuất của trung tâm BDCT, UBND cấp huyện cấp kinh phí từ ngân sách cho hoạt động của Trung tâm BDCT. Trung tâm BDCT phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể và đảng ủy cơ sở trong việc xây dựng kế hoạch mở lớp; chiêu sinh, đánh giá chất lượng, hiệu quả của học viên sau khi được đào tạo, bồi dưỡng LLCT và nghiệp vụ.

2. Tổ chức bộ máy, biên chế, chế độ, chính sách

- *Về tổ chức bộ máy:* toàn tỉnh có 14 đơn vị hành chính cấp huyện, tương ứng có 14 Trung tâm BDCT huyện, thành phố¹.

Thực hiện Quyết định số 1853-QĐ/BTGTW ngày 04/3/2010 của Ban Tuyên giáo Trung ương về ban hành Quy chế giảng dạy và học tập của Trung tâm BDCT huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, những năm qua, các huyện, thành ủy thường xuyên củng cố tổ chức bộ máy Trung tâm BDCT bảo đảm yêu cầu. Mỗi trung tâm có cơ cấu: Giám đốc, Phó Giám đốc, giảng viên chuyên trách kiêm giáo vụ và các cán bộ hành chính (văn thư, lưu trữ, kế toán, bảo vệ).

- *Về biên chế:* số 57 người² (mỗi Trung tâm BDCT có số lượng từ 3-5 cán bộ, viên chức, người lao động). Trong đó:

+ Giám đốc Trung tâm BDCT: 14 đồng chí. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII, hiện có 11 huyện, thành phố bố trí đồng chí trưởng ban tuyên giáo cấp ủy đồng thời là giám đốc trung tâm, còn 3 đơn vị chưa thực hiện (Đức Phổ, Nghĩa Hành, Ba Tơ).

+ Phó Giám đốc Trung tâm BDCT: 12 đồng chí (*riêng đơn vị Trung tâm BDCT Mộ Đức có 2 phó giám đốc*); 3 đơn vị chưa bố trí chức danh phó giám đốc (Trung tâm BDCT Sơn Tịnh, Đức Phổ và Sơn Hà).

¹ Gồm: TP Quảng Ngãi, Sơn Tịnh, Bình Sơn, Mộ Đức, Đức Phổ, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Ba Tơ, Sơn Hà, Minh Long, Trà Bồng, Sơn Tây, Tây Trà và Lý Sơn.

² . Các đơn vị sau có 5 biên chế: TP.Quảng Ngãi, Nghĩa Hành; các đơn vị chỉ có 3 biên chế: Sơn Hà, Đức Phổ.

+ Số giảng viên chuyên trách là 25 đồng chí, gồm: 3 giám đốc, 12 phó giám đốc, 10 giảng viên (trong đó có 7 giảng viên chuyên trách kiêm giáo vụ).

+ Số lượng viên chức, nhân viên làm công tác hành chính (văn thư, lưu trữ, kế toán, bảo vệ) là 28 người (trong đó có 7 giáo vụ kiêm công tác hành chính).

- Về chế độ, chính sách cho cán bộ, giảng viên

Nhìn chung, việc thực hiện chế độ, chính sách cho cán bộ, giảng viên và học viên tại các Trung tâm BDCT đúng theo quy định hiện hành. Từ năm 2010 đến nay, thực hiện chế độ, chính sách theo Thông tư 139/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính. Riêng cuối năm 2018, thực hiện theo Thông tư 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính về Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, HĐND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định vào kỳ họp cuối năm 2018 để thực hiện.

Ngoài ra, các địa phương, đơn vị linh hoạt, vận dụng các quy định của Trung ương, của tỉnh về chính sách hỗ trợ cử cán bộ đi đào tạo, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ; chế độ chính sách trong thực hiện Đề án tinh giản biên chế và chính sách nghỉ việc, thôi việc; giải quyết chế độ, chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức được điều động về Trung tâm BDCT cấp huyện... để hỗ trợ cho đối tượng được cử đi học, đào tạo. Qua đó, đã khích lệ, cổ vũ tinh thần phấn đấu trong cán bộ, giảng viên, học viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng LLCT và nghiệp vụ tại các Trung tâm BDCT.

3. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giảng viên

Qua 10 năm thực hiện Quyết định 185, công tác tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nhân lực có năng lực về công tác tại Trung tâm được các huyện, thành ủy quan tâm chỉ đạo thực hiện, đạt nhiều kết quả, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên, cơ bản đáp ứng yêu cầu giảng dạy LLCT ở địa phương.

- Các địa phương, đơn vị tổ chức nhiều đợt tuyển dụng cán bộ, giảng viên, đã thu hút được nguồn cán bộ là sinh viên tốt nghiệp Đại học vào làm việc tại trung tâm. Các huyện, thành ủy thường xuyên chỉ đạo rà soát, đánh giá, phát hiện những cán bộ có phẩm chất và năng lực tốt, nhiều triển vọng, có trình độ chuyên môn phù hợp, có năng lực thực tiễn, làm việc năng động, sáng tạo đưa vào quy hoạch các chức danh là phó giám đốc, giám đốc trung tâm BDCT. Số lượng cán bộ quy hoạch năm sau cao hơn năm trước, cơ cấu độ tuổi, trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số (ở các huyện miền núi) ngày càng hợp lý, mang tính kế cận phù hợp tình hình thực tế của địa phương.

- Về công tác luân chuyển, gần 50 lượt cán bộ được luân chuyển về làm giám đốc, phó giám đốc Trung tâm BDCT các huyện, thành phố (giám đốc là hơn 30 lượt, phó giám đốc hơn 18 lượt); về công tác điều động, có 15 lượt

cán bộ được điều động từ Trung tâm BDCT huyện sang làm chuyên viên, phó các ban chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện, thành ủy hoặc các phòng thuộc khối hành chính và ngược lại.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng được các cấp ủy quan tâm, có hơn 20 đồng chí được cử đi học nâng cao trình độ chuyên môn, nhiều đồng chí tự học nâng cao trình độ; hơn 50 lượt cán bộ cử đi học về LLCT. Ngoài ra, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã phối hợp với Trường Đại học Phạm Văn Đồng mở lớp đào tạo về nghiệp vụ sư phạm cho 45 cán bộ của các Trung tâm BDCT cấp huyện; mở các lớp tập huấn liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng chính trị cho gần 200 lượt cán bộ của các Trung tâm BDCT.

Hiện nay, 57 cán bộ viên chức, giảng viên chuyên trách ở các trung tâm, có trình độ chuyên môn và lý luận chính trị cao hơn hẳn so với năm 2008, cụ thể:

- Về trình độ chuyên môn: Trình độ thạc sĩ có 8 đồng chí, chiếm 13,8% (năm 2008 không có thạc sĩ); đại học có 48 đồng chí, chiếm 82,8% (năm 2008 chỉ có 43 đồng chí); trung cấp có 2 đồng chí, chiếm 3,4% (năm 2008 có tới 29,5%).

- Về trình độ LLCT: Cao cấp có 27 đồng chí, chiếm 46,6%; trung cấp 24 đồng chí, chiếm 41,4%; sơ cấp 7 đồng chí, chiếm 12% (năm 2008 có 7 đồng chí chưa học tập LLCT; 13 đồng chí có trình độ sơ cấp, chiếm gần 30% cán bộ các trung tâm).

- Về nghiệp vụ sư phạm có 29 đồng chí có chứng chỉ hoặc học chuyên ngành sư phạm, chiếm tỷ lệ 50% (năm 2008 có 15 đồng chí có chứng chỉ hoặc học chuyên ngành sư phạm).

- Hiện nay, đội ngũ giảng viên kiêm chức là 138 người, tham gia giảng dạy tại các trung tâm, đa số giảng viên kiêm chức là các đồng chí trong ban thường vụ cấp ủy, trưởng, phó các ban xây dựng Đảng; chủ tịch, phó chủ tịch HĐND, UBND cấp huyện và trưởng, phó phòng trực thuộc UBND cấp huyện. Đội ngũ giảng viên kiêm chức 100% có trình độ chuyên môn đại học trở lên, trong đó có 1 đồng chí tiến sĩ và 28 đồng chí thạc sĩ, chiếm 21% (năm 2008 chưa có trình độ thạc sĩ và tiến sĩ); 89,7% có trình độ cao cấp LLCT.

4. Thực hiện nội dung chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng LLCT và nghiệp vụ

- Hàng năm, trên cơ sở hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương và chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về nội dung, chương trình đào tạo bồi dưỡng LLCT, chuyên môn nghiệp vụ, các Trung tâm BDCT xây dựng kế hoạch trình thường trực cấp ủy huyện phê duyệt, triển khai thực hiện.

- Các Trung tâm BDCT phối hợp chặt chẽ với các ban tổ chức cấp ủy, các ngành, đoàn thể liên quan, các giảng viên kiêm chức và trong việc xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình tổ chức các lớp học phù hợp với từng

thời điểm, yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ sở. Số lượng học viên dự học đạt 85% đến 95% so với số triệu tập.

- Quy trình mở lớp đúng hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương từ khâu chiêu sinh, quản lý học viên, tổ chức học tập, đánh giá kết quả học tập, cấp giấy chứng nhận cho học viên bảo đảm nghiêm túc, đúng quy chế. Nội dung, chương trình bảo đảm đủ, đúng các chuyên đề theo quy định; mỗi lớp học bố trí giảng viên hoặc giáo vụ trực tiếp phụ trách chủ nhiệm lớp. Ở các lớp đào tạo, bồi dưỡng LLCT cơ bản, dài ngày thì giáo vụ đề xuất nhân sự ban cán sự lớp và được Giám đốc trung tâm quyết định thành lập, tăng cường tính tự quản trong lớp.

5. Kết quả mở lớp đào tạo, bồi dưỡng

- Từ năm 2008 đến nay, 14 Trung tâm BDCT đã tổ chức được **2.116** lớp, với **174.218** học viên tham gia học tập (*số lượng các lớp, các chương trình cụ thể có phụ lục thống kê gửi kèm*).

- Số lượng lớp, học viên ngày càng tăng. Năm 2008, chỉ mở được 105 lớp, với 7.494 học viên; năm 2017 mở 282 lớp với 23.262 học viên; 9 tháng đầu năm 2018 đã mở 159 với 13.111 học viên. Tỷ lệ học viên xếp loại khá, giỏi cuối khóa ngày càng tăng. Các đơn vị mở nhiều lớp: Tp.Quảng Ngãi, Ba Tơ, Sơn Hà, Bình Sơn; các đơn vị mở ít lớp là Lý Sơn, Minh Long.

6. Thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá học viên

- Trước khi đứng lớp, giảng viên đầu tư thời gian, công sức, chuẩn bị giáo án phù hợp. Khi đứng lớp, thì linh hoạt, kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau, ứng dụng công nghệ thông tin trong bài giảng để tăng cường tính trực quan, sinh động; vận dụng sáng tạo, lồng ghép các chuyên đề, các chương trình phù hợp đối tượng người học, giảng dạy lý thuyết kết hợp hoạt động thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của mỗi bài giảng, mỗi lớp học.

- Quá trình giảng dạy, giảng viên liên hệ thực tiễn tại địa phương, dành thời gian thảo luận để giải đáp thắc mắc của người học. Học viên đưa ra ý kiến, liên hệ thực tiễn công tác mà mình đảm nhận để làm sáng tỏ các vấn đề đặt ra trong bài học; giảng viên luôn đặt những vấn đề mang tính gợi mở để học viên theo dõi, tiếp nhận kiến thức.

- Sau mỗi chuyên đề, việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên ở một số đơn vị được cải tiến theo hướng mở, liên hệ thực tiễn nhằm phát huy tính sáng tạo và nâng cao kiến thức.

- Đa số học viên sau khi học tập tại trung tâm BDCT trở về địa phương đã phát huy những kiến thức đã học, vận dụng vào quá trình công tác, góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng tốt hơn. Một số đơn vị phát phiếu cho đại diện cấp ủy, các ngành của địa phương theo dõi, đánh giá kết quả công tác của học viên khi kết thúc chương trình, qua đó, thu nhận thông tin, góp phần đánh giá kết quả học tập của học viên, rút kinh nghiệm

trong quá trình giảng dạy. Nổi bật nhất là là Trung tâm BDCT thành phố Quảng Ngãi, Nghĩa Hành, Bình Sơn, Ba Tơ, Mộ Đức.

7. Tham gia công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn

- Thực hiện Quyết định 185, các huyện, thành ủy và đội ngũ cán bộ, giảng viên ở Trung tâm BDCT nhận thức rõ nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn góp phần vào nâng cao chất lượng hoạt động của trung tâm BDCT. Các Trung tâm BDCT đã làm tốt công tác tổ chức sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác giáo dục LLCT và các lĩnh vực liên quan; thường xuyên tổ chức hội thảo, thao giảng về công tác giảng dạy, học tập LLCT, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cũng như nắm chắc hơn lý luận, bổ sung và vận dụng kiến thức thực tiễn vào trong công tác chuyên môn.

- Cán bộ, giảng viên trung tâm BDCT phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện một số đề tài khoa học cấp cơ sở; xây dựng, triển khai áp dụng vào thực tế hơn 70 đề tài, giải pháp sáng kiến hữu ích, từ đó đưa ra những luận điểm, luận cứ khoa học, hình thành cơ sở lý luận, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy và học tập.

8. Cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng ở trung tâm BDCT cấp huyện

- Hầu hết Trung tâm BDCT của các huyện, thành phố được bố trí xây dựng cơ sở riêng, với tổng diện tích là 48.671,7m², trong đó tổng diện tích xây dựng là 12.111,3m²; với 19 hội trường, 5 phòng học, 59 phòng ở cho học viên, 8 nhà ăn, 20 nhà để xe và 5 phòng thư viện.

- Mỗi trung tâm được trang bị từ 100 - 150 đầu sách với hơn 6.000 cuốn phục vụ cho nhu cầu đọc, tìm hiểu của học viên, giảng viên. Ngoài ra, 14 trung tâm được trang bị 47 máy tính bàn, 5 máy tính xách tay, 23 đèn chiếu và đầy đủ hệ thống âm thanh, ánh sáng, quạt điện; một số hội trường gần đây được trang bị hệ thống điều hòa nhiệt độ... *(có phụ lục thống kê kèm theo)*.

- Đối với Trung tâm BDCT huyện Sơn Tây chưa có trụ sở riêng, được bố trí tại cơ quan làm việc cũ của Huyện ủy, dùng chung với một số đơn vị, nên cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, học tập của giảng viên, học viên chưa bảo đảm.

- So với năm 2013, tổng diện tích của các trung tâm BDCT cấp huyện đến nay tăng 1.585,3m², có thêm với 5 Hội trường, 1 phòng học; số lượng sách tăng gần 4.000 cuốn; các trang thiết bị, máy móc được đầu tư (trang bị thêm 15 bộ máy tính bàn, 11 bộ đèn chiếu).

- Về kinh phí: trung bình mỗi đơn vị trung tâm BDCT cấp huyện được ngân sách cấp 400 triệu đồng/năm để tổ chức các hoạt động mở lớp (đơn vị cao nhất là 700 triệu đồng); kinh phí chi thường xuyên 350 triệu đồng.

Nhìn chung, cơ sở vật chất, kinh phí, trang thiết bị phục vụ làm việc, giảng dạy và học tập được chú trọng đầu tư, cơ bản đáp ứng yêu cầu làm việc, giảng dạy và học tập³.

III. Một số vướng mắc, hạn chế, bất cập trong việc tổ chức thực hiện Quyết định 185

1. Cơ chế quản lý đối với Trung tâm BDCT cấp huyện và chế độ, chính sách

- Theo Quyết định 185, tại Điều 1 quy định: “Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện là đơn vị sự nghiệp trực thuộc cấp ủy và ủy ban nhân dân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và thường xuyên của ban thường vụ cấp ủy cấp huyện”; tại Điều 4 lại quy định: “Trung tâm BDCT sử dụng con dấu, văn bản là tổ chức sự nghiệp trực thuộc ủy ban nhân dân huyện”; tại Điều 5 quy định: “cấp ủy huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) trực tiếp lãnh đạo thực hiện về nội dung, chương trình, kế hoạch bồi dưỡng; các quy định về chế độ, chính sách cho cán bộ, giảng viên, học viên. Ủy ban nhân dân huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) quản lý đầu tư về cơ sở vật chất, cấp kinh phí hoạt động...”.

Điều này dẫn đến sự thiếu thống nhất: Công tác tổ chức, nhân sự, biên chế, sinh hoạt; chương trình hoạt động của Trung tâm BDCT cấp huyện thuộc ban thường vụ cấp ủy quản lý; nhưng văn bản phát hành, khuôn dấu thì ghi cơ quan chủ quản là UBND huyện, thành phố.

- Các chế độ, chính sách không rõ ràng, cán bộ giảng viên ở Trung tâm BDCT có nơi hưởng ngạch lương chuyên viên công chức, không phải viên chức nhà nước, nhưng không được hưởng phụ cấp công vụ. Từ cơ chế quản lý không rõ, việc bố trí cán bộ, thu hút sinh viên giỏi, xuất sắc, cán bộ có trình độ, năng lực, chuyên môn tốt về công tác tại Trung tâm BDCT cấp huyện gặp nhiều khó khăn.

2. Công tác tổ chức cán bộ, bộ máy, biên chế

Theo phân cấp quản lý cán bộ, cấp ủy cấp huyện thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác cán bộ của Trung tâm BDCT. Tuy nhiên, còn một số bất:

- Theo quy định tại Quyết định 185, Trung tâm BDCT có biên chế từ 4 - 6 cán bộ. Tuy nhiên, do sự thay đổi, điều động cán bộ của cấp ủy, có lúc biên chế của một số đơn vị chỉ có 3 đồng chí. Chưa có đơn vị nào bố trí được 6 biên chế.

- Do yêu cầu về nhân sự, các cấp ủy huyện thực hiện sắp xếp, bố trí cán bộ đảm nhận chức danh giám đốc, phó giám đốc Trung tâm chưa qua đào tạo đúng chuyên ngành hoặc không có nghiệp vụ sư phạm theo quy

³ Minh Long xây dựng mới Trung tâm, thành phố Quảng Ngãi đang mở rộng diện tích và xây thêm một số công trình mới; hiện còn đơn vị Sơn Tây, Sơn Tịnh chưa có cơ sở mới mà vẫn sử dụng trụ sở cũ đã xuống cấp.

định; lãnh đạo trung tâm thay đổi thường xuyên, nhiều nơi một năm thay đổi 2 - 3 lần; việc đào tạo, bồi dưỡng chưa gắn liền với công tác quy hoạch, một số nơi điều động cán bộ về Trung tâm BDCT nhằm “trông chỗ” nơi khác mà chưa quan tâm đến khả năng có phù hợp công tác giáo dục LLCT hay không... ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên ở cơ sở.

- Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, "Trường Ban Tuyên giáo cấp ủy cấp huyện đồng thời là Giám đốc Trung tâm BDCT huyện", một số đồng chí giám đốc trung tâm có năng lực làm tốt công tác chuyên môn thì phải điều động công tác khác (vì không phải là ủy viên thường vụ cấp ủy, trưởng ban tuyên giáo); còn trưởng ban tuyên giáo cấp ủy không là giảng viên chuyên trách, trong lúc đồng chí phó giám đốc lại nghỉ hưu, điều này tạo nên sự hẫng hụt, khó khăn trong quá trình mở lớp của đơn vị (Sơn Hà, Đức Phổ, Sơn Tịnh...).

- Ngoài ra, số lượng nhân viên làm công tác hành chính, phục vụ (giáo vụ, kế toán, văn thư, thủ quỹ, bảo vệ) ở các trung tâm có từ 2 - 3 cán bộ, chiếm hơn 50% biên chế, trong khi đó lại thiếu giảng viên chuyên trách. Một số đơn vị mỗi năm chỉ mở được từ 7 - 10 lớp do UBND huyện cấp ngân sách ít và không chiêu sinh được học viên, tổng thời gian mở lớp tại trung tâm khoảng từ 3 - 4 tháng, thời gian còn lại trong năm không tổ chức mở lớp nên lãng phí về thời gian và lao động.

3. Tài liệu, giáo trình giảng dạy và tình hình chiêu sinh mở lớp

- Ban Tuyên giáo Trung ương đang biên soạn mới một số tài liệu, chương trình đào tạo, bồi dưỡng. Tuy vậy, hiện tại, giáo trình Sơ cấp LLCT với thời gian học tập ngắn, nhưng khối kiến thức quá dàn trải, các bài học thuộc chương trình mang tính trừu tượng, có những bài quá dài (40 - 50 trang) hoặc quá ngắn (6 - 7 trang) thời lượng giảng dạy đều trong 10 tiết; nội dung không làm rõ các khái niệm, nhiều thuật ngữ khó diễn đạt, do vậy giảng viên lúng túng, khó khăn khi nghiên cứu, soạn bài giảng, truyền đạt cho học viên, người học khó tiếp thu.

- Quyết định 185, Quy định 1853 của Ban Tuyên giáo Trung ương chưa quy định đầy đủ, cụ thể đối tượng dự học các chương trình, nhất là Chương trình Sơ cấp LLCT, các chương trình chuyên đề; việc quy định tuyển sinh lớp Trung cấp LLCT của Trường Chính trị tỉnh không cần thiết phải là người đã học xong chương trình sơ cấp LLCT, do đó, công tác chiêu sinh của lớp sơ cấp LLCT rất ít người dự học; Chương trình bồi dưỡng cấp ủy, bồi dưỡng chuyên đề có nhiều nội dung trùng lặp.

4. Thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá học viên

- Việc thực hiện các phương pháp giảng dạy tích cực chưa đạt kết quả, Ban Tuyên giáo Trung ương chưa hướng dẫn, tập huấn cụ thể về phương pháp giảng dạy tích cực. Một số giảng viên kiêm chức công việc chuyên môn

nhiều, ít có thời gian nghiên cứu, đầu tư bài giảng nên giáo án lên lớp chưa bảo đảm, phương pháp giảng dạy chủ yếu vẫn là “thầy đọc, trò chép”.

- Công tác đánh giá kết quả học tập chủ yếu là học viên soạn bài và ghi từ giáo trình ra bài thi, kiểm tra. Các đơn vị chưa xây dựng được ngân hàng câu hỏi, đề cương, đáp án, quy định thang điểm đánh giá bài thi, kiểm tra, thu hoạch nên chất lượng bài thi viết, kiểm tra rất thấp; một số chương trình bồi dưỡng ngắn ngày, theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương chỉ viết bài thu hoạch mà không kiểm tra, đánh giá theo chuyên đề nên chất lượng thấp.

- Ban Tuyên giáo Trung ương chưa hướng dẫn thống nhất các loại mẫu sổ sách, các đơn vị sử dụng nhiều loại mẫu sổ sách khác nhau, khó khăn trong công tác quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát chuyên môn.

5. Công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn ở địa phương

Công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn của Trung tâm BDCT chưa thực hiện và khó có khả năng thực hiện, vì điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực thực tế chưa đủ khả năng để thực hiện các đề tài khoa học; cấp ủy chưa định hướng cụ thể, chưa có cơ chế, chính sách, kinh phí để động viên, khuyến khích đội ngũ cán bộ giảng dạy nghiên cứu khoa học.

6. Cơ sở vật chất và trang thiết bị, kinh phí

- Ban Tuyên giáo Trung ương chưa có quy định việc xây dựng Trung tâm BDCT đạt chuẩn nên mỗi địa phương tùy theo điều kiện cụ thể đầu tư, xây dựng, trang bị khác nhau. Một số nơi, học viên ở xa chưa có chỗ ăn, nghỉ...

- Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập, ngoài việc mở các lớp LLCT, không có hoạt động nào khác để tự chủ một phần tài chính theo quy định. Ngoài ra, việc phân bổ nguồn kinh phí hoạt động hàng năm cho Trung tâm BDCT cấp huyện mở lớp ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức; có đơn vị, UBND cấp huyện chỉ duyệt 50% kinh phí theo kế hoạch ban đầu do ban thường vụ cấp huyện phê duyệt. Kinh phí hoạt động chuyên môn ít hơn kinh phí chi thường xuyên, do đó, thời gian trong năm nhiều tháng không tổ chức mở lớp. Hạn chế này gây lãng phí về con người, cơ sở vật chất và thu nhập của cán bộ, viên chức, người lao động.

IV. Định hướng nhiệm vụ công tác giáo dục LLCT đến năm 2020

1. Củng cố tổ chức bộ máy Trung tâm BDCT cấp huyện: thực hiện nghiêm túc Kế hoạch 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch 126-KH/TU ngày 05/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, nhằm củng cố tổ chức bộ

máy của Trung tâm BDCT hoạt động có chất lượng. Nơi nào thuận lợi sẽ chỉ đạo xây dựng đề án thí điểm sáp nhập về Ban Tuyên giáo cấp huyện.

2. Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các ngành, địa phương, đoàn thể, cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò và nhiệm vụ của Trung tâm BDCT cấp huyện trong giai đoạn hiện nay.

3. Các cấp ủy tiếp tục chỉ đạo thực hiện Công văn số 1817-CV/TU ngày 12/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc xây dựng, thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo tại Trung tâm BDCT cấp huyện; củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, giảng viên chuyên trách, kiêm chức bảo đảm về số lượng, chất lượng theo quy định.

4. Chỉ đạo các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc các đơn vị hoàn thành nội dung, kế hoạch công tác giáo dục LLCT hàng năm theo kế hoạch; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy cho giảng viên.

5. Chỉ đạo các cơ quan liên quan nghiên cứu, bố trí vốn đầu tư xây dựng, sửa chữa trụ sở, mua sắm các trang thiết bị cần thiết phục vụ tốt việc giảng dạy và học tập LLCT tại Trung tâm BDCT cấp huyện.

V. Đề xuất, kiến nghị

Qua 10 năm thực hiện Quyết định 185, xuất phát từ thực tiễn, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiến nghị, đề xuất Ban Bí thư và Ban Tuyên giáo Trung ương như sau:

- Ban hành Quyết định mới thay cho Quyết định 185, quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của Trung tâm BDCT cấp huyện cho phù hợp, tránh chồng chéo như hiện nay. Trường hợp thí điểm đạt kết quả tốt, đề nghị quy định thống nhất sáp nhập Trung tâm BDCT trị về ban tuyên giáo cấp ủy huyện.

- Quy định rõ cơ quan quản lý trực tiếp Trung tâm BDCT cấp huyện phù hợp với Quy định về thực hiện Điều lệ Đảng. Thống nhất chủ trương Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là cơ quan chủ trì việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ đối với Trung tâm BDCT cấp huyện.

- Ban Tuyên giáo Trung ương sớm hướng dẫn việc xây dựng Trung tâm BDCT cấp huyện đạt chuẩn thống nhất trong toàn quốc hoặc nhân rộng mô hình ở các tỉnh đã thực hiện thành công cho các địa phương; biên soạn, cập nhật, bổ sung tài liệu, chương trình đào tạo, bồi dưỡng kịp thời, theo hướng tăng cường nghiệp vụ, kỹ năng công tác và những bài học kinh nghiệm, cách xử lý tình huống trong thực tiễn ở cơ sở. Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho cán bộ, giảng viên; hướng dẫn cụ thể khung đề thi, đáp án để nâng cao chất lượng ôn tập, thi tốt nghiệp, kiểm tra kết thúc các chương trình học tập; tổ chức chương trình đi nghiên cứu thực tế, học tập kinh nghiệm ở một số nơi làm tốt công tác giáo dục LLCT.

- Các loại hồ sơ, sổ sách quản lý chuyên môn ở Trung tâm BDCT cấp huyện nên được mẫu hóa và thống nhất trong toàn quốc; sửa đổi mẫu chứng nhận đối tượng cảm tình Đảng, đảng viên mới theo hướng tăng kích thước, có nơi dán ảnh và tổ chức viết bài kiểm tra thay cho bài thu hoạch với các lớp học này.

- Đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương sớm sửa đổi, bổ sung giáo trình chương trình Sơ cấp LLCT, mở rộng đối tượng cần trang bị kiến thức LLCT phổ thông là cán bộ cấp thôn, tổ dân phố, khu dân cư, giáo viên, cán bộ các khoa phòng... góp phần củng cố kiến thức lý luận cơ bản, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị. Đồng thời, thống nhất với Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh quy định về tiêu chuẩn tuyển sinh Trung cấp LLCT phải có bằng hoặc giấy chứng nhận tương đương Sơ cấp LLCT.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Vụ LLCT Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Các đc trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- BTV các huyện, Thành ủy,
- Trung tâm BDCT các huyện, thành phố,
- C, PCVPTU, P. Tổng hợp, Kinh tế,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Thanh Quang